

Số: 49 /TB-HVTTNVN

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1 năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của chính phủ ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của chính phủ ngày 11/11/2013 quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học; căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP của chính phủ ngày 09/5/2017 quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thông báo việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên hệ đại học chính quy học kỳ 1 năm học 2024 - 2025 như sau:

#### 1. Đối tượng và hồ sơ xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập:

TT	ĐỐI TƯỢNG	HỒ SƠ (Các bản sao phải theo năm tài chính và có chứng thực)
<b>SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ</b>		
1	<p>Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- SV là con của người hoạt động CM trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động CM từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945</li><li>- Sinh viên là con của Anh hùng LLVTND; con của Anh hùng LD trong thời kỳ kháng chiến</li><li>- Sinh viên là con của liệt sỹ</li><li>- Sinh viên là con thương binh</li><li>- Sinh viên là con bệnh binh</li><li>- Sinh viên là con của người được hưởng chính sách như thương binh</li><li>- Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</li><li>- SV là con của Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; Người có công giúp đỡ cách mạng</li></ul>	<ol style="list-style-type: none"><li>Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu)</li><li>Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công và UBND xã xác nhận</li><li>Bản sao giấy khai sinh</li><li>Giấy cam kết (theo mẫu)</li><li>Bản sao căn cước công dân.</li></ol>



2	Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>2. Giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện</li> <li>3. Giấy cam kết (<b>theo mẫu</b>)</li> </ol>
3	Sinh viên mồ côi không có nguồn nuôi dưỡng, <b>tuổi không quá 22</b> (theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP đối với đối tượng được bảo trợ xã hội)	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>2. Quyết định trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện</li> <li>3. Bản sao giấy khai sinh</li> <li>4. Giấy cam kết (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>5. Bản sao căn cước công dân.</li> </ol>
4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>2. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo</li> <li>3. Bản sao giấy khai sinh</li> <li>4. Giấy cam kết (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>5. Bản sao căn cước công dân.</li> </ol>
5	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người ( <b>Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, O'Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ</b> ) có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>theo mẫu</b>).</li> <li>2. Bản sao Giấy xác nhận dân tộc thiểu số rất ít người và thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn</li> <li>3. Bản sao giấy khai sinh</li> <li>4. Giấy cam kết (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>5. Bản sao căn cước công dân.</li> </ol>
<b>SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 70% HỌC PHÍ</b>		
6	SV là người dân tộc thiểu số ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng ven biển hải đảo.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>2. Bản sao Giấy xác nhận thuộc vùng đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng ven biển hải đảo.</li> <li>3. Bản sao giấy khai sinh</li> <li>4. Giấy cam kết (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>5. Bản sao căn cước công dân.</li> </ol>
<b>SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN 50% HỌC PHÍ</b>		
7	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị MGHP (<b>theo mẫu</b>).</li> <li>2. Bản sao quyết định hoặc sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.</li> <li>3. Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>4. Giấy cam kết (<b>theo mẫu</b>)</li> <li>5. Bản sao căn cước công dân.</li> </ol>
<b>SINH VIÊN ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP</b>		
8	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo ( <i>Không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng</i> )	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (<b>theo mẫu</b>).</li> </ol>



	(Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở/ tháng/người và được hỗ trợ 10 tháng)	
9	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người, bao gồm: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 100% mức lương cơ sở/tháng/người và được hỗ trợ 12 tháng)	1. Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu).

## 2. Quy định về miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập:

- Việc miễn, giảm học phí sẽ được thực hiện trong suốt thời gian học tập tại Học viện.

- Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với người học thuộc các đối tượng miễn, giảm học phí theo mức trần học phí tại nghị định số 81/2021/NĐ-CP của chính phủ ngày 27/8/2021.

- Kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí được cấp theo thời gian học thực tế nhưng không quá 10 tháng/năm học và thực hiện chi trả cho người học 2 lần trong năm (chỉ áp dụng đối với 2 học kỳ chính, không áp dụng đối với học kỳ hè và học kỳ phụ).

- Trường hợp có sự trùng lặp về đối tượng hưởng chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Thông báo này với các văn bản quy phạm pháp luật khác đang thực hiện có mức hỗ trợ cao hơn thì được hưởng theo mức hỗ trợ cao hơn quy định tại văn bản pháp luật khác.

- Không áp dụng miễn, giảm học phí đối với trường hợp đang hưởng lương và sinh hoạt phí khi đi học, các trường hợp học cao học, nghiên cứu sinh.

- Không áp dụng chế độ ưu đãi về miễn, giảm học phí đối với người học trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo. Nếu người học thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một trường thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi.

- Không áp dụng chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lại, học bổ sung. Trường hợp người học phải dừng học; học lại, bảo lưu (không quá một lần) do ốm đau, tai nạn hoặc dừng học vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì xem xét cho tiếp tục học tập theo quy định và tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định.

- Các bản sao phải có chứng thực, đóng giáp lai và có giá trị trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký.

### 3. Thời gian nhận hồ sơ:

Sinh viên nộp hồ sơ từ ngày **10/10/2024 - 17/10/2024**:

Sinh viên **khoa Chính trị học** liên hệ cô Đào Thị Kim Biên, SĐT: 0972514368 - giáo vụ khoa Chính trị học.

Sinh viên **khoa Công tác Thanh thiếu niên** liên hệ thầy Nguyễn Quý An, SĐT: 039620674 - giáo vụ khoa Công tác Thanh thiếu niên.

Sinh viên **khoa Luật** liên hệ cô Hoàng Thị Vân Anh, SĐT: 0916398822; cô Mai Hạnh Trang, SĐT: 0786633105 - giáo vụ khoa Luật.

Sinh viên **khoa Công tác xã hội** liên hệ cô Trần Thị Hà, SĐT: 0389968417 - giáo vụ khoa Công tác xã hội.

Các khoa tổng hợp gửi về phòng Đào tạo và Công tác sinh viên (qua đồng chí Bùi Văn Dự, SĐT: 0963931221 hoặc Lê Trung Nghĩa, SĐT: 0702748757, mail: congtaclsinhvien@vya.edu.vn) trước ngày **22/10/2024**./.

*\* Lưu ý: sau thời gian trên sinh viên nộp thiếu hồ sơ, sai hồ sơ Học viện không tiếp nhận giải quyết chế độ.*

#### Nơi nhận:

- BGĐ;
- P. ĐT&CTSV;
- P. KH-TV;
- Các Khoa;
- Sinh viên;
- Lưu TC-HC.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Tuyết Nhung